

BÀI 24. SO SÁNH PHÂN SỐ. HỖN SỐ DƯƠNG (2 tiết)

1 Mục tiêu và yêu cầu cần đạt

1.1. Về kiến thức

- Nhận biết được cách quy đồng được mẫu nhiều phân số.
- Nhận biết được hỗn số dương.

1.2. Về kỹ năng (năng lực)

- Biết cách quy đồng mẫu hai hay nhiều phân số.
- So sánh được hai phân số cùng mẫu hoặc không cùng mẫu.
- Vận dụng được các kiến thức để giải quyết các bài toán thực tiễn có liên quan.

1.3. Về phẩm chất

Rèn luyện thói quen tự nghiên cứu bài học, khả năng tìm tòi khám phá kiến thức mới.

2 Những điểm cần lưu ý khi chuẩn bị bài giảng

Chuẩn bị trước khi lên lớp

- *Đối với giáo viên:* Chuẩn bị giáo án; thước kẻ; phấn màu.
- *Đối với học sinh:* Ôn tập về quy đồng mẫu số, so sánh phân số với tử và mẫu dương đã học ở Tiểu học.

3 Gợi ý tổ chức các hoạt động dạy học chủ yếu

3.1. Thực hiện các cấu phần chính của bài học

1. QUY ĐỒNG MẪU NHIỀU PHÂN SỐ (32 phút)

| CẤU PHẦN (Thời lượng) | MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU | GỢI Ý THỰC HIỆN, ĐÁP ÁN, TRẢ LỜI |
|--|---|--|
| Bài toán mở đầu (2 phút) | Gợi mở vấn đề sẽ học trong bài. | GV cho HS đọc hoặc GV thuyết trình. |
|  <i>Tìm hiểu - Khám phá</i> (15 phút) | Mở rộng việc quy đồng mẫu của các phân số có tử và mẫu dương sang quy đồng mẫu của phân số có tử và mẫu là các số nguyên. | <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS thực hiện các HĐ1 và HĐ2. - Sau HĐ1 và HĐ2, GV yêu cầu HS đọc hộp kiến thức hoặc GV thuyết trình. |
| Ví dụ 1 (5 phút) | Củng cố, trình bày mẫu bài toán quy đồng mẫu hai hay nhiều phân số. | GV trình bày mẫu cho HS. |
| Luyện tập 1 (10 phút) | Củng cố, luyện tập về quy đồng mẫu các phân số. | <p>GV yêu cầu một HS lên bảng trình bày và các HS khác làm trong vở.</p> <p><i>Chú ý:</i> Các phân số có mẫu âm nên đưa về phân số có mẫu dương trước khi quy đồng.</p> |

2. SO SÁNH HAI PHÂN SỐ (35 phút)

| CẤU PHẦN (Thời lượng) | MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU | GỢI Ý THỰC HIỆN, ĐÁP ÁN, TRẢ LỜI |
|---|---|--|
|  <i>Tìm hiểu - Khám phá</i> (5 phút) | Mở rộng việc so sánh phân số có cùng mẫu với tử và mẫu dương sang so sánh phân số có cùng mẫu với tử và mẫu là các số nguyên. | <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS thực hiện HĐ3. - Sau HĐ3, GV yêu cầu HS đọc hộp kiến thức hoặc GV thuyết trình. |
| Ví dụ 2 (3 phút) | Củng cố việc so sánh hai phân số có cùng mẫu. | GV yêu cầu HS trả lời nhanh và trình bày mẫu lên bảng. |
| Luyện tập 2 (5 phút) | Củng cố việc so sánh hai phân số có cùng mẫu. | GV yêu cầu HS tự làm và gọi hai em phát biểu. |
|  <i>Tìm hiểu - Khám phá</i> (7 phút) | Mở rộng việc so sánh phân số không cùng mẫu với tử và mẫu dương sang so sánh phân số không cùng mẫu với tử và mẫu là các số nguyên. | GV cho HS thực hiện HĐ4 , rồi rút ra kiến thức mới trong hộp kiến thức. |

| | | |
|--|--|--|
| Ví dụ 3 (5 phút) | Củng cố việc so sánh hai phân số khác mẫu. | GV nêu trình bày mẫu cho HS. |
| Luyện tập 3 (5 phút) | Củng cố việc so sánh hai phân số khác mẫu. | GV cho HS làm và yêu cầu hai HS lên chữa bài. |
|  Thủ thách nhỏ (5 phút) | <ul style="list-style-type: none"> - Phát huy tính sáng tạo của HS. - So sánh hai phân số, đôi khi ta không cần đưa về cùng mẫu số mà so sánh qua số trung gian, ở đây số trung gian được chọn là 0. | <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS tự đọc đoạn hội thoại của Vuông, Tròn, Pi và yêu cầu các em so sánh $\frac{31}{32}$ và $\frac{-5}{57}$. Gợi ý: $\frac{-5}{57} < 0 < \frac{31}{32}$. - GV chỉ thực hiện nếu còn thời gian. Nếu không còn thời gian, cho HS về nhà suy nghĩ và giải đáp trong tiết luyện tập chung. |

3. HỖN SỐ DƯƠNG (15 phút)

| CẤU PHẦN (Thời lượng) | MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU | GỢI Ý THỰC HIỆN, ĐÁP ÁN, TRẢ LỜI |
|---|---|---|
|  Tim tôi – Khám phá (5 phút) | Viết phân số lớn hơn 1 dưới dạng tổng của một số nguyên và một phân số nhỏ hơn 1. | GV cho HS thực hiện các HD5 và HD6. |
|  Đọc hiểu – Nghe hiểu (5 phút) | Hình thành khái niệm hỗn số dương. | <ul style="list-style-type: none"> - GV thuyết trình. - Chú ý: Nhấn mạnh việc viết một phân số lớn hơn 1 thành hỗn số và ngược lại. Phần phân số của hỗn số luôn nhỏ hơn 1. - Kết thúc bằng câu hỏi . |
| Luyện tập 4 (5 phút) | Củng cố khái niệm hỗn số dương. | GV yêu cầu HS làm bài và gọi hai em lên bảng chữa bài. |

3.2. Lựa chọn bài tập

- Bài tập 6.8 củng cố việc quy đồng mẫu số.
- Các Bài tập 6.9, 6.10, 6.11, 6.12 củng cố việc so sánh phân số và vận dụng giải quyết vấn đề.
- Bài tập 6.13 củng cố khái niệm hỗn số (dương).

4 Trả lời/Hướng dẫn/Giải một số bài tập

- 6.10. Ta có: $\frac{4}{5} = \frac{8}{10}$; $\frac{1}{2} = \frac{5}{10}$ và $\frac{8}{10} > \frac{7}{10} > \frac{5}{10}$. Do đó, môn thể thao được yêu thích nhất của các bạn lớp 6A là môn bóng bàn.

6.12. Dơi Kitti, Chuột chũi châu Âu, Sóc chuột phương Đông, Chuột túi có gai.

6.13. Ta có: $\frac{15}{4} = 3\frac{3}{4}$. Do đó, mỗi anh em được 3 quả và $\frac{3}{4}$ quả táo.